

UBND HUYỆN NINH PHƯỚC
BAN CHỈ ĐẠO ĐỀ ÁN GIẢM THIỂU
TÌNH TRẠNG TẢO HÔN VÀ HÔN
NHÂN CẬN HUYẾT THỐNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Phước, ngày 04 tháng 6 năm 2017

Số: 04 /QĐ-BCĐ

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện
Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống
trong vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Ninh Phước**

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN
ĐỀ ÁN “GIẢM THIỂU TÌNH TRẠNG TẢO HÔN VÀ HÔN NHÂN CẬN
HUYẾT THỐNG VÙNG ĐỒNG BÀO DTTS” HUYỆN**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2025”;

Căn cứ Quyết định số 1180/QĐ-UBND ngày 17/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh, về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2015-2020” (giai đoạn I);

Căn cứ Quyết định số 1305/QĐ-UBND ngày 01/6/2017 của Ủy ban nhân dân huyện, về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Ninh Phước giai đoạn 2015-2020”;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Dân tộc,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Ninh Phước giai đoạn 2015-2020”.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các xã-thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND-UBND huyện;
- CT, PCT. UBND huyện;
- Lưu: VT.KNL

**TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Bạch Văn Nguyên**

QUY CHẾ

**Hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng
tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số”
trên địa bàn huyện Ninh Phước**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 04 /QĐ-BCĐ ngày 01 tháng 6 năm 2017 của Ban chỉ đạo)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Quy chế này quy định chức năng, nhiệm vụ, chế độ làm việc, mối quan hệ công tác và trách nhiệm của các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2020” trên địa bàn huyện Ninh Phước.

2. Quy chế này áp dụng đối với thành viên Ban Chỉ đạo.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc, trách nhiệm của thành viên Ban Chỉ đạo

1. Ban chỉ đạo chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch UBND huyện về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể bàn và quyết định theo đa số. Trường hợp ý kiến của tập thể Ban Chỉ đạo khác với ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND huyện thì Ban Chỉ đạo báo cáo lại Chủ tịch UBND huyện để xem xét, quyết định.

3. Ban Chỉ đạo họp 6 tháng một lần, để kiểm điểm, đánh giá tiến độ thực hiện các nhiệm vụ theo kết luận của kỳ họp trước và giải quyết các vấn đề mới trong kỳ họp tiếp theo; căn cứ tình hình thực tiễn và yêu cầu công việc, Trưởng ban Chỉ đạo tổ chức các cuộc họp đột xuất.

4. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ và báo cáo kết quả nội dung công tác được phân công theo quy định tại Quy chế này.

5. Ban chỉ đạo sử dụng con dấu của UBND huyện khi các văn bản chỉ đạo, điều hành do Trưởng Ban ký; Phó Trưởng Ban chỉ đạo – Trưởng Phòng Dân tộc sử dụng con dấu của Phòng Dân tộc để chỉ đạo, đôn đốc theo nhiệm vụ được giao.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 3. Nhiệm vụ

1. Xây dựng và chỉ đạo, hướng dẫn việc triển khai Kế hoạch thực hiện hàng năm Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Ninh Phước đến năm 2020 theo Kế hoạch số

119/KH-UBND ngày 12/11/2015 của UBND huyện và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ủy ban nhân dân huyện.

2. Xây dựng dự toán kinh phí, sử dụng và thanh toán kinh phí; Chỉ đạo việc lồng ghép triển khai thực hiện tại Kế hoạch số 119/KH-UBND theo từng lĩnh vực, từng cơ quan đơn vị phụ trách; tham mưu cho UBND huyện giải quyết những khó khăn, vướng mắc, điều chỉnh kế hoạch thực hiện cho phù hợp với điều kiện thực tế.

3. Định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện cho UBND huyện.

4. Giúp UBND huyện chuẩn bị nội dung, tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết và đề xuất khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện.

Điều 4. Quyền hạn

1. Phân công trách nhiệm từng thành viên Ban Chỉ đạo để điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Được mời lãnh đạo các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã-thị trấn tham dự các cuộc họp của Ban Chỉ đạo và các buổi làm việc của Ban Chỉ đạo khi có các nội dung liên quan.

3. Tổ chức các đoàn kiểm tra trong việc triển khai, thực hiện Kế hoạch tại địa phương, cơ quan, đơn vị. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã-thị trấn, các tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ cho việc thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

4. Đề xuất cơ quan có thẩm quyền phê bình, xử lý đối với cá nhân, tổ chức chậm trễ, thiếu trách nhiệm hoặc có hành vi cản trở tiến trình triển khai Kế hoạch trên địa bàn huyện.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Điều 5. Trưởng Ban Chỉ đạo - Phó Chủ tịch UBND huyện.

1. Lãnh đạo, điều hành chung các hoạt động của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo.

2. Chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

3. Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.

Điều 6. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo - Trưởng Phòng Dân tộc huyện.

1. Giúp Trưởng Ban trực tiếp chỉ đạo, điều phối các hoạt động chung của Ban Chỉ đạo.

2. Triệu tập các cuộc họp định kỳ và đột xuất của Ban Chỉ đạo, thay mặt Trưởng Ban xử lý công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo, chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo khi Trưởng Ban giao.

3. Giúp Ban Chỉ đạo triển khai Kế hoạch. Tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch trên địa bàn huyện.

Điều 7. Các thành viên Ban Chỉ đạo

1. Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

2. Cùng tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị quán triệt, tổ chức thực hiện Kế hoạch, các kết luận của Ban Chỉ đạo trong nội bộ ngành, cơ quan, đơn vị mình.

3. Kịp thời đề xuất biện pháp giải quyết những vướng mắc, khó khăn trong chỉ đạo việc tổ chức phối hợp các cơ quan có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

4. Định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu, báo cáo Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện kế hoạch của ngành, cơ quan, đơn vị phụ trách.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Chỉ đạo phân công.

Chương IV

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 8. Chế độ họp

1. Định kỳ sáu tháng, một năm, Ban Chỉ đạo tổ chức họp đề rà soát, đánh giá tình hình kết quả thực hiện việc thực hiện kế hoạch đề ra và phương hướng nhiệm vụ thời gian tiếp theo, hoặc họp đột xuất để giải quyết công việc cụ thể khi cần thiết.

Điều 9. Chế độ thông tin báo cáo

1. Định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện, Ban chỉ đạo báo cáo về tình hình triển khai thực hiện Đề án, hoạt động của Ban chỉ đạo và kiến nghị về việc triển khai thực hiện Đề án.

2. Thành viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo định kỳ 06 tháng, một năm hoặc đột xuất theo yêu cầu về tình hình thực hiện Đề án hoặc về các nội dung công tác khác được Ban chỉ đạo phân công, gửi Trưởng ban và Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Phòng Dân tộc).

3. Trường hợp thành viên Ban Chỉ đạo đi công tác, học tập hoặc vì lý do khác không thể thực hiện nhiệm vụ của thành viên Ban Chỉ đạo từ 6 tháng trở lên hoặc có sự thay đổi về nhân sự thì Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan có văn bản báo cáo Trưởng Ban, cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo và cử thành viên khác thay thế.

Điều 10. Hoạt động kiểm tra của Ban chỉ đạo

1. Căn cứ Kế hoạch hoạt động, Ban Chỉ đạo tổ chức các Đoàn kiểm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ của Đề án tại các cơ quan, Ban, ngành, đoàn thể, địa phương.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm sắp xếp, bố trí thời gian tham gia các Đoàn kiểm tra theo Kế hoạch.

3. Các Cơ quan đơn vị được kiểm tra có trách nhiệm chủ trì chuẩn bị báo cáo bằng văn bản và gửi về Đoàn kiểm tra theo thời gian yêu cầu; chuẩn bị hồ sơ liên quan đến nội dung kiểm tra, sắp xếp thời gian, bố trí cán bộ phù hợp, đúng chuyên môn để làm việc với Đoàn kiểm tra.

4. Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo có trách nhiệm làm đầu mối tổ chức Đoàn kiểm tra của Ban Chỉ đạo; theo dõi tổng hợp hoạt động, kết quả của Đoàn kiểm tra, báo cáo Trưởng Ban theo dõi, chỉ đạo.

5. Thành viên tổ thư ký tham gia Đoàn kiểm tra có trách nhiệm tham mưu, giúp Đoàn kiểm tra chuẩn bị chương trình, nội dung, các điều kiện cần thiết phục vụ kiểm tra; xây dựng báo cáo kết quả kiểm tra, kết luận kiểm tra.

Điều 11. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo, xây dựng mô hình câu lạc bộ do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định tài chính hiện hành.

2. Cơ quan thường trực (Phòng Dân tộc) có trách nhiệm xây dựng lập dự toán kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo hàng năm, gửi Phòng Tài chính-Kế hoạch tổng hợp tham mưu UBND huyện xem xét, giải quyết theo qui định.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Triển khai thực hiện Quy chế

1. Trưởng Ban Chỉ đạo và các thành viên Ban Chỉ đạo, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và Chủ tịch UBND các xã-thị trấn chịu trách nhiệm triển khai, thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, các cơ quan, đơn vị địa phương kịp thời phản ánh gửi về Cơ quan thường trực (Phòng Dân tộc) để tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, giải quyết. /

**TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Bạch Văn Nguyên**